

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Hoà, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Phương T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Phố H, thị trấn Q, huyện Q, Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ma Văn V, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Phương T và anh Ma Văn V.
- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Phương T và anh Ma Văn V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung*: Chị Lê Phương T và anh Ma Văn V cùng thoả thuận: Anh Ma Văn Vũ M trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Ma Nhật P, sinh ngày 15/10/2010 đến tuổi trưởng thành; còn chị Lê Phương T trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Ma

Ngọc D sinh ngày 05/01/2017 đến tuổi trưởng thành. Hai bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Phương T và anh Ma Văn V cùng thoả thuận: Chị Lê Phương T sẽ trả lại anh Ma Văn V 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng) tiền tài sản chung vợ chồng mà chị T đang cầm giữ. Chị T hẹn ngày 20/5/2024 sẽ trả khoản tiền trên.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Lê Phương T và anh Ma Văn V mỗi người chịu 75.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm; chị Lê Phương T tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 đồng và tự nguyện chịu án phí chia tài sản số tiền là 2.125.000 đồng; tổng cộng chị Lê Phương T tự nguyện chịu án phí dân sự số tiền là 2.275.000đ (Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Lê Phương T đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002346 ngày 04/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng. Nay chị Lê Phương T còn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.975.000đ (Một triệu chín trăm bảy mươi năm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Phi Hải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến

